**Môn: Toán**

**CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ TỰ NHIÊN**

**BÀI 40: PHÉP CỘNG CÁC SỐ TỰ NHIÊN ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS thực hiện được phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số; vận dụng được tính chất của phép cộng trong thực hành tính.

-Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số.

-HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học

-Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: GV: Tranh ảnh cần thiết, bảng nhóm.

- HS: SHS – Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Hoạt động mở đầu** |
|  |  GV yêu cầu mỗi nhóm thực hiện các yêu cầu sau:+ Đọc nội dung phần Khởi động+ Viết phép tính tìm số con bò của ba địa phương+ Thực hiện phép tính→GV giới thiệu vào bài | Mỗi nhóm thực hiện các yêu cầu |
| 10p | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** |
|  | * **Giới thiệu phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số**
* GV yêu cầu các nhóm trình bày việc thực hiện phép tính ở phần khởi động kết hợp giải thích tại sao thực hiện như vậy (do làm giống như các phép cộng đã học)

→GV viết lên bảng phép tính dọc, không cần viết cách cộng GV xây dựng bài: Nêu các bước thực hiện theo trình tự:+ Đặt tính + Tính (cần lưu ý những gì?)+ → Thử lại.**156 482 +26 156 = ?** **156 482** **+ 26 156** **182 638**GV lưu ý HS khi thử lại:+ Các số hạng khi viết theo hàng dọc đã chính xác chưa? + Đặt phép tính đúng chưa?+ Dò lại phép tính ở từng hàng, đặc biệt lưu ý trường hợp có nhớ.+ Có thể thử lại bằng cách cộng từ dưới lên (Ví dụ: 6 cộng 2 bằng 8, viết 8, ...).* **Khái quát hoá cách cộng các số tự nhiên**

GV giúp HS khái quát hoá cách cộng hai số tự nhiên.* Đặt tính:

+ Các chữ số cùng hàng đặt thẳng cột với nhau.* Tính

+ Từ phải sang trái.+ Nếu phép cộng ở một hàng là có nhớ thì nhớ 1 sang hàng cao hơn, liền nó. - Thử lại+ Kiểm tra lại các số hạng khi viết ở hàng dọc.+ Kiểm tra lại cách đặt tính.+ Dò lại các phép cộng ở từng hàng | * Các nhóm trình bày
* HS nêu
* HS lắng nghe – quan sát
* HS quan sát – lắng nghe

2 HS nhắc lại |
| 15p | **3. Hoạt động thực hành**  |
|  | Bài 1:– GV yêu cầu HS đọc bài 1. Hỏi:+ Đề bài yêu cầu gì?– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ theo các bước khi cộng hai số tự nhiên. - GV gọi HS sửa bài và trình bày cách cộng.Bài 2:- GV yêu cầu HS đọc bài 2 – Thực hiện cá nhân→Nhẩm tính (không cần viết các bước) rồi viết kết quả→Nhẩm sao cho nhanh? (Dùng các tính chất của phép cộng để tính toán thuận tiện.) – GV gọi sửa bài, HS nói cách cộng nhẩm, GV giúp HS giải thích việc vận dụng phép tính.Ví dụ:d) 2000010000+ 80000 + 90 000+ Lấy 2 chục nghìn cộng với 8 chục nghìn được 10 chục nghìn, tức là 1 trăm nghìn.+ Lấy 1 chục nghìn cộng với 9 chục nghìn được 10 chục nghìn, tức là 1 trăm nghìn.+ Lấy 1 trăm nghìn cộng với 1 trăm nghìn được 2 trăm nghìn.+ Viết kết quả: 200 000.Đã đổi chỗ các số hạng → Áp dụng tính chất gì?Đã bắt cặp để cộng các số hạng → Áp dụng tính chất gì?→ Việc tính toán này thuận tiện thế nào? (Kết quả mỗi bước tính là số tròn trăm nghìn.) | HS nhận biết yêu cầu, thực hiện từng phép tính (bảng con).HS làm việc nhóm đôi chia sẻ theo các bước khi cộng hai số tự nhiên. - Sửa bài, HS nói cách cộng.HS nhận biết yêu cầu: Tính nhẩm– HS thực hiện cá nhân.* HS quan sát – lắng nghe

HS nêu – nhận xét – bổ sung |
| 5p | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** |
|  | -GV cho HS sử dụng bảng Đ/S lựa chọn đáp án | -HS tham gia cả lớp+ Chọn đáp án Đ+ giải thích tại sao S: đặt tính chưa thẳng hàng, kết quả chưa chính xác…. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................